

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 571 /TCT-KK
V/v trả lời vướng mắc chính sách
thuế của Công ty cổ phần Nam
Việt

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2016

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh An Giang;
- Công ty Cổ phần Nam Việt.

Trả lời công văn số 1591/CT-THNVDT ngày 22/9/2015 của Cục Thuế tỉnh An Giang về vướng mắc trong công tác hoàn thuế GTGT; công văn số 2428/CV-KTTC ngày 19/11/2015 của Công ty Cổ phần Nam Việt về hoàn thuế GTGT bã đậu tương nhập khẩu năm 2014; công văn số 2511/CV-KTTC ngày 09/12/2015 và phiếu chuyển số 838/PC-VPCP ngày 22/12/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc giải quyết vướng mắc về chính sách thuế theo công văn hỏi số 2511/CV-KTTC của Công ty Cổ phần Nam Việt; sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm b, Khoản 9, Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“b) Bổ sung khoản 14a vào Điều 14 như sau:

“14a. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định phục vụ cho sản xuất: phân bón, máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, tàu đánh bắt xa bờ, thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác tiêu thụ trong nước không được kê khai, khấu trừ mà tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, trừ số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định mua vào thể hiện trên hóa đơn giá trị gia tăng, chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu phát sinh trước ngày 01 tháng 01 tháng 2015 đáp ứng điều kiện khấu trừ, hoàn thuế và thuộc diện hoàn thuế theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và Thông tư này.”

- Căn cứ Khoản 3, Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 10. Thuế suất 5%

3. Thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn cho vật nuôi khác theo quy định của pháp luật về quản lý thức ăn chăn nuôi, bao gồm các loại đã qua chế biến hoặc chưa chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm và các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm và vật nuôi”.

- Căn cứ Công văn số 11604/BTC-TCT ngày 19/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chính sách thuế GTGT hướng dẫn:

“Sản phẩm đã qua chế biến (bao gồm cả cám) dùng làm thức ăn chăn nuôi hoặc nguyên liệu để sản xuất thức ăn chăn nuôi được định danh cụ thể tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hoặc đáp ứng các quy định về thức ăn chăn nuôi tại Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 02/05/2010 của Chính phủ và thuộc Danh mục tạm thời thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm được phép lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BNNPTNT ngày 25/6/2012 của Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%”....

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên: chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu phát sinh sau ngày 01 tháng 01 tháng 2015 không được kê khai, khấu trừ mà tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 9 (b), Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015. Tuy nhiên, do 05 lô hàng bã đậu tương mà Công ty Cổ phần Nam Việt nhập khẩu được mở tờ khai Hải quan (thông quan) trong năm 2014 và Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Thới đã xác định 05 lô hàng bã đậu nhập khẩu đó không thuộc đối tượng chịu thuế suất thuế GTGT. Sang năm 2015, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Thới xác định lại và áp mức thuế suất cho 05 lô hàng bã đậu nhập khẩu nêu trên thuộc đối tượng chịu thuế 5%, sau khi nhận được quyết định ấn định thuế của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Thới thì Công ty đã nộp đủ số thuế GTGT vào NSNN, đồng thời Công ty đã nộp đầy đủ số tiền phạt chậm nộp tiền thuế theo Thông báo của Chi cục Hải quan thì số thuế GTGT mà Công ty Cổ phần Nam Việt đã nộp NSNN được kê khai, khấu trừ và hoàn thuế GTGT theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh An Giang và Công ty Cổ phần Nam Việt được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Trưởng Bộ Tài chính (đề b/c);
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (đề b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Các Vụ: CST, PC (BTC);
- Các Vụ: PC, CS (TCT);
- Lưu: VT, KK₂₋₄

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Tri